

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bán thanh lý lô TSCĐ hỏng, hết khấu hao và lô VTTB thu hồi sau SCTX, SCL năm 2024 của Công ty

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định 172/2024/NĐ-CP của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-NĐQN ngày 01/10/2025 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty) về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá để tổ chức đấu giá thanh lý lô TSCĐ hỏng, hết khấu hao và lô VTTB thu hồi sau SCTX, SCL năm 2024 của Công ty;

Đơn vị có tài sản, địa chỉ: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Địa chỉ: Tổ 33, Khu 5, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh. Thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá thanh lý lô TSCĐ hỏng, hết khấu hao và lô VTTB thu hồi sau SCTX, SCL năm 2024 của Công ty, với tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Thông tin tài sản đấu giá:

a) Tài sản: Là tài sản hợp pháp của Công ty đã không còn sử dụng được, bán thanh lý, bao gồm:

I. Danh mục khối lượng lô tài sản cố định hỏng đã hết khấu hao qua các đợt kiểm kê tính đến thời điểm ngày 19/5/2025 của Công ty đề xuất bán thanh lý cụ thể.					
STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá khởi điểm (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
1	Máy nén khí PK 100300 - Puma	Chiếc	1	1.500.000	1.500.000

2	Máy hàn Caddy ARC 251i	Cái	2	300.000	600.000
3	Máy hàn hồ quang ZXE1-315	Chiếc	1	550.000	550.000
4	Máy hàn bán tự động MIG 400 Amp	Chiếc	1	550.000	550.000
5	Máy đục bê tông bằng khí nén TOKUTC200	Cái	2	120.000	240.000
6	Máy bơm chìm Tsurumi KTZ45.5-53	Cái	2	550.000	1.100.000
7	Bơm hút nước (Bơm chìm) - KTZ45,5-53.	Cái	3	550.000	1.650.000
8	Kìm ép đầu cốt - Tiêu chuẩn SY-35 (Khuôn tiêu chuẩn IEC 11).	Bộ	1	50.000	50.000
9	Máy hàn TIG ESAB Model Caddy tig 2200i TA34	Bộ	1	150.000	150.000
10	Máy cắt kim loại (G7025)	Chiếc	1	3.500.000	3.500.000
11	Bơm quăng Model KTZ45.5	Cái	2	550.000	1.100.000
12	Điều hòa Sumikura APF/APO-H500 (50.000BTU)	Chiếc	2	1.500.000	3.000.000
13	Máy điều hòa tủ đứng 1 chiều Trane Model: MCV090BB/TTA100RD	Bộ	2	800.000	1.600.000
14	Bộ cảo đĩa SKF TMBS 150E	Bộ	1	20.000	20.000
15	Xe ô tô Toyota Hiace	Cái	1	28.000.000	28.000.000
16	Xe ô tô Toyota Camry 3.0V	Cái	1	70.000.000	70.000.000
I	Tổng				113.610.000

II. Danh mục khối lượng lô VTTB thu hồi sau quá trình SCTX, SCL năm 2024 của Công ty đề xuất bán thanh lý cụ thể:

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá khởi điểm (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
1	Sắt, Thép phế liệu	Kg	458.724,45	7.500	3.440.433.375

2	Đồng phế liệu	Kg	4.407,50	160.000	705.200.000
3	Nhôm phế liệu	Kg	1.760	25.000	44.000.000
4	Băng tải cao su EP300 1200 x12 (4.5+1.5) x 6 lớp bố vải, hồng	Mét	1.200	22.000	26.400.000
5	Tấm lót máy nghiền than hồng	Kg	51.200	7.500	384.000.000
6	Ghi sàng máy nghiền hồng	Kg	21.840	7.500	163.800.000
7	Bi máy nghiền phi 50 hồng	Kg	22.500	7.500	168.750.000
II	Tổng				4.932.583.375
III	Tổng cộng (I+II)				5.046.193.375

b) Giá khởi điểm, bước giá của tài sản đấu giá:

Giá khởi điểm (chưa bao gồm VAT): **5.046.193.375 đồng**

Bằng chữ: Năm tỷ, không trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng (chưa bao gồm VAT).

Giá trên là giá giao hàng tại Công ty cổ phần nhiên điện Quảng Ninh chưa bao gồm thuế VAT, chi phí bốc xếp, vận chuyển và các loại thuế, phí, lệ phí chuyển nhượng và đăng ký quyền sở hữu tài sản theo quy định hiện hành.

Bước giá trong đấu giá theo phương thức trả giá lên: 30.000.000đ /01 lần đấu giá so với giá trị khởi điểm của lô TSCĐ hồng, hết khấu hao và lô VTTB thu hồi sau SCTX, SCL năm 2024 của Công ty.

2. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

2.1. Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0

3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0

3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0

6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung	5,0

	tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá.	2,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó trong vòng 5 năm gần đây.	3,0
3.	Tổ chức hành nghề đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến tối thiểu trên 05 năm và hệ thống đấu giá trực tuyến có ứng dụng di động (mobile app) trên các nền tảng Android và IOS.	3,0
Tổng số điểm		100

2.2. Điều kiện xét duyệt lựa chọn tổ chức đấu giá:

1. Tiêu chí đánh giá chấm điểm tại mục 2.1 trên không bao gồm tài sản đấu giá là biển số xe theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện đấu giá.

2. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV mục 2.1 trên là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV tại mục 2.1 trên là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

3. Năm trước liền kề tại mục 4 phần II, mục 1, mục 2, mục 3, mục 4 và mục 9 phần IV tại mục 2.1 trên được tính từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

4. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/01 đến ngày 31/3 hàng năm thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước của năm liền kề. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/4 hàng năm trở đi thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước liền kề.

5. Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại mục 2.1 trên.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

6. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình.

7. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản lựa chọn theo thứ tự ưu tiên tổ chức hành nghề đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến hoạt động lâu hơn, trong trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến hoạt động bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn từ chối kết quả lựa chọn thì người có tài sản xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số điểm cao nhất liền kề để tổ chức cuộc đấu giá hoặc lựa chọn lại tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

8. Ngoài các tiêu chí đánh giá được quy định tại thông báo này, các tiêu chí đánh giá lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá được thực hiện theo quy định của Luật đấu giá tài sản hiện hành.

3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Hồ sơ bao gồm: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bản tự chấm điểm theo thông báo này và bộ hồ sơ năng lực, đóng quyển có đầy đủ tài liệu đính kèm, được để trong phong bì dán kín niêm phong.

- Thời gian nhận hồ sơ: Tổ chức hành nghề đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường chuyển phát nhanh (theo giờ giao thành công của đơn vị chuyển phát nhanh với Công ty) từ 10 giờ 00 phút, ngày 10/10/2025 đến 10 giờ 00 phút, ngày 17/10/2025 (trong giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường chuyển phát nhanh về địa chỉ:

Phòng KHVT Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh - Tổ 33, khu 5, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh từ 10 giờ 00 phút, ngày 10/10/2025 đến 10 giờ 00 phút, ngày 17/10/2025, làm cơ sở để Công ty xem xét triển khai các thủ tục tiếp theo.

- Người liên hệ trực tiếp: Ông Vũ Thọ Đức – Phó Trưởng Phòng KHVT

- Điện thoại liên hệ: 0936.560.558

- *Người đến nộp hồ sơ trực tiếp phải mang theo giấy giới thiệu và bản photo chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc đi để đối chiếu);*

- *Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chỉ được thông báo cho đơn vị được lựa chọn, hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức hành nghề đấu giá không được hoàn trả trong mọi trường hợp.*

Đơn vị có tài sản thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết và đăng ký tham gia.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT chuyên ngành về đấu giá tài sản (<https://dgts.moj.gov.vn>);
- PTGD;
- Các Phòng: KHVT, TCKT, KTAT;
- Lưu: VT, KHVT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Dũng